

**Phụ lục III**  
**YÊU CẦU VỀ QUẢN LÝ CHẤT THẢI,**  
**PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMТ-UBND ngày /6/2024  
của UBND tỉnh Nam Định)

**A. QUẢN LÝ CHẤT THẢI**

**1. Chung loại, khối lượng chất thải phát sinh**

1.1. Khối lượng, chủng loại chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên

TT	Tên chất thải	Mã CTNH	Ký hiệu phân loại	Khối lượng (kg/năm)
1	Chất hấp thụ, vật liệu lọc (bao gồm cả vật liệu lọc dầu chưa nêu tại các mã khác), giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các thành phần nguy hại	18 02 01	KS	35
2	Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải	17 02 03	NH	70
3	Bóng đèn huỳnh quang thải	16 01 06	NH	17
4	Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải	12 06 05	KS	98.400
5	Bao bì mềm thải	18 01 01	KS	35
6	Bao bì kim loại cứng thải (thùng chứa hóa chất thải)	18 01 02	KS	300
7	Dầu truyền nhiệt thải	17 03 04	NH	85.000
8	Các loại chất thải khác có các thành phần nguy hại vô cơ và hữu cơ	19 12 03	KS	2.789
9	Bùn thải từ hệ thống xử lý khí thải	12 01 03	NH	4.800
<b>Tổng cộng</b>				<b>191.446</b>

1.2. Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh

Chất thải rắn công nghiệp thông thường: Tổng khối lượng phát sinh khoảng 2.220,48 tấn/năm (tương đương 185,04 tấn/tháng), bao gồm: Giẻ lau không dính thành phần nguy hại,... khoảng 0,6 tấn/năm; giấy thải phát sinh từ khu vực văn phòng khoảng 2,4 tấn/năm; bụi sợi, vải sợi, sợi đứt hỏng khoảng 252 tấn/năm; tro thải từ quá trình đốt gia nhiệt lò dầu truyền nhiệt khoảng 1.950 tấn/năm; mẫu vải hỏng khoảng 15 tấn/năm; bao bì thải khoảng 0,48 tấn/năm.

1.3. Khối lượng chất thải rắn (CTR) sinh hoạt phát sinh

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 500 kg/ngày (tương đương khoảng 150.000 kg/năm). Thành phần gồm: Giấy vụn, vỏ chai, thức ăn thừa, vỏ hoa quả,...

**2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với việc lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải nguy hại**

## 2.1. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại (CTNH)

### 2.1.1. Thiết bị lưu chứa

- Chủ dự án bố trí 09 thùng chứa có nắp đậy để thu gom, lưu chứa CTNH. Các thùng chứa được dán tên loại chất thải, mã CTNH theo quy định.

- Đối với bao bì nhựa cứng thải, chủ dự án sẽ bố trí kệ/giá lưu giữ tại khu vực riêng trong kho CTNH; bùn thải phát sinh tại trạm xử lý nước thải tập trung sẽ được đưa qua máy ép bùn, bùn sau ép được lưu chứa trong các thùng chứa có nắp đậy tại khu vực lưu chứa riêng trong kho CTNH.

### 2.1.2. Kho lưu chứa CTNH

- Chủ dự án thu gom và lưu chứa tại kho chứa CTNH có diện tích 30 m<sup>2</sup> cạnh kho CTR thông thường, 1 gian lưu chứa các CTNH còn lại; kho kín có mái che, có cửa khóa, có biển báo, biển cảnh báo CTNH.

- Chủ dự án sẽ ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định.

## 2.2. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ CTR công nghiệp thông thường

- Chất thải công nghiệp thông thường phát sinh từ nhà máy được thu gom về kho chứa chất thải thông thường diện tích 100 m<sup>2</sup> chia làm 02 ngăn: 01 ngăn lưu chứa chất thải rắn tái chế và bán cho các đơn vị có nhu cầu sử dụng có diện tích 50 m<sup>2</sup>; 01 ngăn lưu chứa chất thải rắn không tái chế có diện tích 50 m<sup>2</sup>.

- Chủ dự án sẽ ký hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý chất thải công nghiệp theo quy định.

## 2.3. Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt

- Chủ dự án bố trí khoảng 75 thùng chứa chất thải rắn sinh hoạt loại có nắp đậy kín, dung tích từ 50 - 240 lít/thùng đặt các khu vực dễ phát sinh (văn phòng, nhà xưởng, khu bếp, nhà ăn,...) để thu gom rác thải sinh hoạt.

- Chủ dự án bố trí 01 kho lưu chứa CTR sinh hoạt bên ngoài khu vực nhà ăn với diện tích 50 m<sup>2</sup> và các thùng chứa chất thải rắn sinh hoạt loại có nắp đậy kín, dung tích từ 50 - 240 lít đặt tại khu vực tập kết rác trước khi chuyển cho đơn vị thu gom rác thải đưa đi xử lý.

- Chủ dự án sẽ ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt theo quy định.

## 3. Yêu cầu chung đối với thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ CTNH, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt

Các thiết bị, công trình lưu giữ CTNH, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

## B. YÊU CẦU VỀ PHÒNG NGỪA VÀ ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

1. Thực hiện trách nhiệm phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi

## **trường, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường theo Điều 122, Điều 124, Điều 125, Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường**

Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP và phù hợp nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong giấy phép môi trường này. Trường hợp kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng kế hoạch ứng phó sự cố khác thì phải đảm bảo nội dung theo quy định tại Khoản 2 Điều 108 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

### **2. Phòng ngừa, ứng phó sự cố rò rỉ hóa chất**

- Chủ dự án xây dựng phương án phòng chống sự cố hóa chất, niêm yết tại nhà máy và thực hiện các biện pháp phòng ngừa sự cố hóa chất theo quy định.

- Bố trí kho hóa chất có diện tích 350 m<sup>2</sup>, trong kho bố trí quạt thông gió đảm bảo theo quy định.

- Bảo quản hóa chất trong các thiết bị chuyên dụng, đậy kín đảm bảo không rơi vãi trong quá trình vận chuyển, sử dụng.

- Xây dựng kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất trình cơ quan có chức năng thẩm định theo quy định.

### **3. Phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với kho chứa CTNH**

- Lập sổ theo dõi tải lượng phát sinh của từng loại CTNH.

- Yêu cầu công nhân thu gom, phân loại, lưu giữ CTNH theo từng loại riêng biệt, tuyệt đối không để CTNH có khả năng tương tác với nhau đặt gần nhau.

- Bố trí thiết bị dụng cụ phòng cháy chữa cháy, vật liệu hấp thụ (cát), xẻng trong kho CTNH để ứng phó khi có sự cố xảy ra.

- Khi có sự cố rò rỉ, phát tán CTNH ra môi trường xung quanh, chủ dự án sẽ thu gom CTNH vào thùng chứa, kho chứa và đưa đi xử lý theo đúng quy định.

### **4. Phòng ngừa, ứng phó sự cố cháy nổ**

- Chủ dự án xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy và trình cơ quan có chức năng thẩm định về phòng cháy chữa cháy theo quy định.

- Trang bị hệ thống báo cháy, các dụng cụ phòng cháy chữa cháy (như máy bơm nước, vòi xịt nước, bình CO<sub>2</sub>, bình bọt hoá chất,...) cũng như các tiêu lệnh chữa cháy bố trí tại các vị trí thích hợp, dễ nhìn, thuận tiện cho việc sử dụng khi có sự cố xảy ra.

- Thường xuyên kiểm tra và chấp hành nghiêm chỉnh những quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy cho khu vực kho nguyên liệu và thành phẩm. Huấn luyện cho người vận hành quy trình vận hành máy nén khí, xe nâng và cách xử lý sự cố. Diễn tập phương án phòng cháy chữa cháy theo phương án đã được xây dựng./.